

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **23**/2023/HS-ST
Ngày: 17-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Thành

2. Bà Nguyễn Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2023/TLST-HS ngày 16/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xét số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02 ngày 23/2/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 04 ngày 27/3/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 07 ngày 19/4/2023, đối với bị cáo:

Quách Trung A, sinh năm 1997; nơi sinh, nơi cư trú: Thôn 4, xã X, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Trung T và bà Nguyễn Thị T1; có vợ là Trịnh Thị Trang, và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam T1 ngày 21/12/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Quách Trung T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968; đều có địa chỉ: Thôn 4, xã X, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (ông T vắng mặt; bà T1 có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu C, xã T3, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; (anh H1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, khoảng 04 giờ 30 phút ngày 16/12/2022, Quách Trung A đi bộ T1 nhà nghỉ Sao Mai ở khu 3 thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương về nhà hoang bên cạnh nhà của ông T, bà T1 (là bố mẹ đẻ của bị cáo Trung A) chờ đến khi ông T đi làm, bà T1 đưa cháu đi học. Khoảng 07 giờ cùng ngày, quan sát không có người ở nhà, Trung A nhảy qua tường bao vào lán cạnh nhà lén lút lấy đi 01 chiếc xe đạp mini màu đỏ, tại gác бага xe đạp có 01 giá chở hàng bằng sắt nặng 14kg đã qua sử dụng, 01 máy phát điện màu đỏ nhãn hiệu ELEMEX, loại SH3200EX. Sau đó Trung A dùng xe đạp chở chiếc máy phát điện đến quán sửa xe do anh Nguyễn Văn H1 ở khu vực C, xã T3, huyện Thanh Hà bán với giá 1.000.000đ.

Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐGTS ngày 20/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Thanh Hà kết luận: 01 chiếc xe đạp mini màu đỏ có gắn 01 giá chở hàng bằng sắt nặng 14kg đã qua sử dụng, 01 máy phát điện màu đỏ nhãn hiệu ELEMEX, loại SH3200EX, có tổng trị giá là 2.700.000đ.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 16/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Quách Trung A về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng đã mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quách Trung A phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Quách Trung A T1 6-9 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính T1 ngày 21/12/2022. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật

chứng: trả lại cho bị cáo số tiền 655.000đ. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 16/12/2022, tại nhà ở của ông Quách Trung T và bà Nguyễn Thị T1 ở thôn 4, xã X, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Quách Trung A đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp mini màu đỏ, có 01 giá chở hàng bằng sắt nặng 14kg, 01 máy phát điện màu đỏ nhãn hiệu ELEMEX, loại SH3200EX của vợ chồng ông T, bà T1. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 2.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị hại còn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên được Hội đồng

xét xử xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại 01 chiếc xe đạp mini, 01 máy phát điện và 01 giá chõ hàng; ông T, bà T1 đã tự nguyện trả 1 triệu đồng cho anh H1 để chuộc lại tài sản bị trộm cắp. Đến nay không ai yêu cầu bị cáo bồi thường gì, vì vậy không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã quản lý và trả lại chiếc xe đạp mini, 01 máy phát điện và 01 giá chõ hàng cho chủ sở hữu hợp pháp là ông T, bà T1 là phù hợp.

Đối với 01 hộ chiếu, 01 điện thoại di động Nokia không liên quan tới tội phạm nên cơ quan đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 655.000đ thu giữ của bị cáo: Sau khi bán tài sản trộm cắp được 1 triệu đồng, bị cáo đã chi tiêu một phần tiền và còn lại số tiền này. Xét thấy khi sự việc bị phát hiện, người mua tài sản là anh H1 đã bàn giao vật chứng cho cơ quan điều tra, bị hại sau khi nhận lại tài sản đã trả đủ cho anh H1 1 triệu đồng. Nay bị hại tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền này, được Tòa án chấp nhận. Do đó cần trả lại số tiền 655.000đ nêu trên cho bị cáo.

[8] Đối với anh Nguyễn Văn H1 mua xe đạp, giá chõ hàng, máy phát điện của Quách Trung A nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 46, Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136, khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Quách Trung A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Quách Trung A 4 (bốn) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính T1 ngày 21/12/2022.

Do thời gian bị cáo bị tạm giam đã bằng thời hạn phạt tù, nên tuyên trả tự do cho Quách Trung A tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị giam giữ về một tội phạm nào khác.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo số tiền 655.000đ.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Bị cáo Quách Trung A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể T1 ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể T1 ngày nhận được bản án hoặc kể T1 ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan Thi hành án hình sự -Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận HNNV- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Anh H1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung